

Số: 192/CĐN

Đồng Nai, ngày 23 tháng 9 năm 2022

“Báo cáo thực lực năm 2022”.

Kính gửi: Các CĐCS trong ngành Y tế tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện công văn số 2185/LĐLĐ ngày 14/9/2022 của Ban Thường vụ Liên Đoàn Lao Động tỉnh Đồng Nai về việc Báo cáo thực lực năm 2022 về công tác tổ chức công đoàn.

Ban Thường vụ Công đoàn ngành Y tế Đồng Nai đề nghị các CĐCS trong ngành Y tế, báo cáo số liệu thực lực **chính xác, đầy đủ các nội dung** năm 2022 của đơn vị (theo mẫu đính kèm). Các đơn vị thực hiện và gửi về Thường trực Công đoàn ngành **trước ngày 02/11/2022**; gửi địa chỉ email: dinhhiencdn@gmail.com, để tổng hợp báo cáo Liên đoàn Lao động tỉnh.

Nơi nhận:

- 35 CĐCS thực hiện;
- Ban Thường vụ CĐN;
- Website Sở Y tế;
- Lưu CĐN.

TM. BAN THƯỜNG VỤ

CHỦ TỊCH



***Đàm Đức Chính**

BÁO CÁO THỰC LỰC TỔNG HỢP NĂM

Tính đến 30 tháng 10 năm

[illegible]

TM. BAN THƯỜNG VỤ

LƯU Ý:

Nhập số liệu vào những ô không có số "0"
Không chỉnh sửa xóa hàng hoặc cột của mẫu
Thực tăng = tăng -(giảm+giải thê)

HCSN: Hành chính sự nghiệp

DN: Doanh nghiệp
NN: Nhà nước
LD: Liên doanh
TNHH: Trách nhiệm hữu hạn
CP: Cổ phần

THỐNG KÊ CHI TIẾT TỪNG ĐƠN VỊ NĂM

Tính đến 30 tháng 10 năm.....

STT	Tên đơn vị	Tổng số CD CS hiện nay	Tổ chức		Cán bộ				Lao động		Đoàn viên				Đảng viên								Đoàn viên nông cốt		Đoàn viên chuyển đến	Đoàn viên sinh hoạt thường xuyên	Từ 25 LĐ trở lên (đánh dấu X)	Từ 25 ĐV trở lên (đánh dấu X)	Từ 10 đến 25 LĐ trở lên (đánh dấu X)	Từ 10 đến 25 ĐV trở lên (đánh dấu X)	KCN	Nước đầu tư	Ngành nghề					
			Tổng số		UV BCH CD		UV BCHBP		Tổ trưởng, phó		Tổng số hiện có	Nữ	Tổng số hiện có	Nữ	Tăng	Giảm	Trong Đơn vị		Trong BCH		Giới thiệu			Kết nạp										Tổng	Nữ			
			CD Bộ phận	Tổ CD	Tổng	Nữ	Tổng	Nữ	Tổng	Nữ							Tổng	Nữ	Tổng	Nữ	Tổng	Nữ	CN trực tiếp sản xuất	Tổng												Nữ	CN trực tiếp sản xuất	Do CDCS giới thiệu
		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39
I	Khu vực HCSN (1+2+3)																																					
I	HCSN (1.1+1.2)																																					
	Cơ quan A																																					
	Cơ quan B																																					
1.1	HCSN Nhà nước																																					
1.2	HCSN ngoài công lập																																					
2	Trường học (2.1+2.2)																																					
2.1	Trường công lập																																					
2.2	Trường ngoài công lập																																					
3	Xã, phường, thị trấn																																					
II	Doanh nghiệp nhà nước																																					
III	Khu vực DN ngoài NN (1+2)																																					
I	Đầu tư trong nước (1.1+1.2+1.3+1.4+1.5+1.6)																																					
1.1	Cty Cổ phần																																					
	Công ty A																																					
	Công ty B																																					
1.2	Cty CP nhà nước (*)																																					
	Cty CP nhà nước trên 50%																																					
	Cty CP nhà nước dưới 50%																																					
1.3	Cty TNHH																																					
1.4	Hợp tác xã																																					
1.5	Doanh nghiệp tư nhân																																					
1.6	Nghiệp đoàn																																					
2	Đầu tư nước ngoài (2.1+2.2)																																					
2.1	CtyLD với nước ngoài(*)																																					
2.2	Cty 100% vốn nước ngoài																																					
	Tổng cộng: (I+II+III)																																					

TM. BAN THƯỜNG VỤ

HCSN: Hành chính sự nghiệp
DN: Doanh nghiệp
NN: Nhà nước
LD: Liên doanh
TNHH: Trách nhiệm hữu hạn
CP: Cổ phần